

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 21 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hà và ông Nguyễn Chí Hiếu.

- Thư ký phiên toà: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H - sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn T Đ V, xã T N, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Bùi Thị L; vợ: Nguyễn Thị D (đã ly hôn), con: có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Văn Tình - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam; (có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Trần Văn L - sinh năm 1972; (vắng mặt).

2. Bà Vũ Thúy P - sinh năm 1976; (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: thôn C K L, xã T T, huyện T L, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 13 giờ ngày 18/6/2020, Nguyễn Văn H đi bộ một mình từ nhà đến nhà anh Trần Văn L với mục đích mua bia để uống. Khi đến nơi, quan

sát thấy cửa chính nhà anh L đóng, còn cửa nách mở nên H đi vào khu vực lán bán bia của gia đình anh L rồi gọi khoảng 02-03 câu “*Anh chị ơi*” song không thấy có người trả lời nên H đi theo lối cửa nách vào phía trong nhà anh L, quan sát thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS: 90B2-273... của anh L đang dựng ở phòng khách, còn chìa khoá xe để ở mặt bàn liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này. H liền lấy chìa khoá xe, cắm vào ổ khóa điện rồi dắt chiếc xe mô tô từ trong phòng khách đi theo lối cửa nách để dắt xe xuống đường, sau đó ngồi lên xe chuẩn bị nổ máy thì bị anh L phát hiện, giữ lại rồi báo lực lượng Công an xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm giải quyết.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã khám nghiệm hiện trường xác định nhà anh L mặt quay hướng Bắc kích thước (12x3,8x3,9)m; mặt phía bắc của nhà tiếp giáp với mặt đường 57 chạy hướng Đông Tây, phía đông đi xã Thanh Tâm, phía Tây đi xã Thanh Nguyên; đối diện với cửa hướng Bắc về phía Nam là phòng khách...nhà có 02 cửa ra vào, một cửa quay hướng Bắc kích thước (2,7x2,2)m và một cửa quay hướng Đông kích thước (2,2x1,2)m...

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 90B2-237... do anh Trần Văn L tự nguyện giao nộp.

Ngày 13/11/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Yêu cầu định giá, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Liêm định giá đối với 01 xe mô tô BKS 90B2-237..., đăng ký lần đầu ngày 08/9/2016, tại thời điểm ngày 18/6/2020.

Tại bản kết luận số 44/KL-HĐĐGTS ngày 04/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận: *Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu, BKS 90B2-273..., đăng ký ngày 08/9/2016; tại thời điểm ngày 18/6/2020 là 22.500.000 đồng (hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

Do nghi ngờ năng lực trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức của Nguyễn Văn H, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 48/ĐCSHS ngày 25/02/2021 trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương giám định tình trạng tâm thần của Nguyễn Văn H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 281/KLGD ngày 24/8/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: *Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Văn H bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh nhân có mã số G40.6. Tại các thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSTL ngày 20/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên toà:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu,

không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Nguyễn Văn H từ 09 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 đến 30 tháng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và đồng ý với các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo là người có nhân thân tốt, có tham gia nghĩa vụ Quân sự và đang được hưởng chế độ trợ cấp bảo trợ xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo sớm tái hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Cơ quan truy tố; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh, tính chất mức độ tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo, bị hại tại giai đoạn điều tra, phù hợp với kết luận định giá tài sản; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 18/6/2020, tại nhà anh Trần Văn L có địa chỉ tại thôn C K L, xã T T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn H đã lén lút trộm cắp 01 xe mô tô BKS 90B2-273... trị giá 22.500.000 đồng (*Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*) của vợ chồng anh L. Khi đang dắt xe ra đường, ngồi lên xe chuẩn bị nổ máy thì bị anh L phát hiện. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tính chất mức độ tội phạm là nguy hiểm cho xã hội: bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Trần Văn L và chị Vũ Thúy P lén lút lấy trộm tài sản của anh L, chị P. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở

hữu về tài sản của người khác mà quyền này được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[3] Về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị hại là anh Trần Văn L và chị Vũ Thúy P có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự nên xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ phân tích trên, thấy: bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải nhưng cũng phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định và đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội, nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại là anh Trần Văn L và chị Vũ Thúy P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự; căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các điều 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/01/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Án phí: bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh